

Số: 49 /QĐ-VSDC

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Hướng dẫn hoạt động dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho quỹ mở
tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam**

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán được
sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 136/2025/TT-BTC;*

*Căn cứ Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng
khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 88/2025/TT-BTC;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2022/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ thành lập, tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ
chứng khoán Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 1275/QĐ-BTC ngày 14 tháng 06 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lưu
ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐTV ngày 03 tháng 02 năm 2026 của
Hội đồng thành viên thông qua việc ban hành Hướng dẫn hoạt động dịch vụ đại
lý chuyển nhượng cho quỹ mở tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán
Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Dịch vụ quỹ và Chứng quyền có bảo
đảm.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Hướng dẫn hoạt động dịch vụ
đại lý chuyển nhượng cho quỹ mở tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán
Việt Nam”



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 12/02/2026 và thay thế Quyết định số 76/QĐ-VSD ngày 11/08/2023 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ban hành Hướng dẫn về việc tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho quỹ mở tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

Điều 3. Các công ty quản lý quỹ đã ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho các quỹ mở với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam phối hợp với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ký kết hợp đồng mới để thay thế hợp đồng đã ký trước ngày Hướng dẫn này có hiệu lực.

Điều 4. Trưởng Ban Quản lý Dịch vụ Quỹ và Chứng quyền có bảo đảm, Trưởng Ban Hành chính Quản trị, Chánh văn phòng Hội đồng Thành viên, Trưởng các ban thuộc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- HĐQT (để b/c);
- Ban TGD;
- BKS;
- Công thông tin điện tử của VSDC;
- Lưu: VT, DVQ (23b).

TỔNG GIÁM ĐỐC



Ta Thanh Bình





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG
DỊCH VỤ ĐẠI LÝ CHUYỂN NHƯỢNG CHO QUỸ MỞ TẠI
TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
(Ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-VSDC ngày 03 tháng 02 năm 2026
của Tổng Giám đốc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Hướng dẫn này quy định về hoạt động dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho quỹ mở tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).
- Việc cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho các quỹ mở được VSDC thực hiện trên cơ sở quy định tại Hướng dẫn này và Hợp đồng cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng (Hợp đồng DLCN) giữa VSDC và công ty quản lý quỹ (CTQLQ).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Hướng dẫn này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Bản sao hợp lệ* là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.
- Chữ ký số* là một dạng chữ ký điện tử theo quy định pháp luật về giao dịch điện tử mà người có thẩm quyền của VSDC hoặc các bên tham gia hệ thống của VSDC sử dụng để xác thực thông tin dữ liệu mà mình gửi đi.
- Chứng từ điện tử (CTĐT)* là thông tin về hoạt động nghiệp vụ tại VSDC được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ bằng phương tiện điện tử theo quy định pháp luật về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính thông qua cổng giao tiếp điện tử hoặc cổng giao tiếp trực tuyến hoặc thông qua mạng toàn cầu bằng giao diện trên trang thông tin điện tử của VSDC và đã được xác thực bằng chữ ký số của người có thẩm quyền của VSDC, CTQLQ, Đại lý phân phối (ĐLPP), Ngân hàng giám sát (NHGS). CTĐT gồm các loại sau:

a) Báo cáo điện tử và giao dịch điện tử là các báo cáo, giao dịch được tạo ra và thực hiện trên hệ thống của VSDC;

b) Điện nghiệp vụ.

4. *Hệ thống quỹ mở của VSDC (gọi tắt là hệ thống của VSDC)* là hệ thống phần mềm ứng dụng của VSDC cho phép CTQLQ, ĐLPP, NHGS kết nối, sử dụng để thực hiện nghiệp vụ đại lý chuyển nhượng và các nghiệp vụ khác liên quan đến CCQ.

4. *Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ* là hồ sơ có đầy đủ giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được lập, kê khai đầy đủ theo quy định pháp luật và Hướng dẫn này

6. *Ngày giao dịch* là ngày CTQLQ thay mặt quỹ phát hành và mua lại chứng chỉ quỹ mở (CCQ) từ nhà đầu tư (NĐT).

7. *Ngày phân bổ kết quả giao dịch* là ngày VSDC thực hiện hạch toán tăng/giảm CCQ trên tài khoản giao dịch CCQ của NĐT theo kết quả giao dịch CCQ.

8. *Số đăng ký sở hữu (gọi tắt là số ĐKSH)* là số hiệu các loại giấy tờ còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp cho tổ chức, cá nhân sở hữu CCQ được VSDC ghi nhận để xác định, theo dõi và quản lý thông tin người sở hữu CCQ trên hệ thống của VSDC, cụ thể:

a) Đối với cá nhân trong nước là công dân Việt Nam hoặc người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam: số định danh cá nhân. Trường hợp cá nhân có quốc tịch nước ngoài và quốc tịch Việt Nam đăng ký là NĐT trong nước và sử dụng hộ chiếu thì số ĐKSH là số hộ chiếu do cơ quan có thẩm quyền Việt Nam cấp;

b) Đối với tổ chức trong nước, hộ kinh doanh: số Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác;

c) Đối với tổ chức là Thành viên lưu ký (TVLK): số Giấy chứng nhận TVLK do VSDC cấp;

d) Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài: mã số giao dịch chứng khoán.

9. *Thời hạn nhập lệnh* là thời điểm cuối cùng mà ĐLPP nhập lệnh giao dịch của NĐT vào hệ thống của VSDC.

Điều 3. Quy định chung

1. Dịch vụ đại lý chuyển nhượng VSDC cung cấp cho các quỹ mở gồm các công việc sau:

a) Lập và quản lý sổ chính; mở và theo dõi quản lý hệ thống các tài khoản NĐT, tài khoản ký danh; xác nhận quyền sở hữu CCQ;

b) Ghi nhận các lệnh mua, lệnh bán, lệnh chuyển đổi của NĐT, chuyển quyền sở hữu CCQ; cập nhật sổ chính;

c) Cung cấp thông tin về số dư trên tài khoản, thống kê giao dịch cho CTQLQ, ĐLPP.

2. Toàn bộ các công việc ghi nhận thông tin mở, đóng tài khoản giao dịch CCQ; ghi nhận các lệnh mua, bán, chuyển đổi; lập các báo cáo kết quả giao dịch; nhận thông tin NAV/một đơn vị quỹ (NAV/CCQ); cập nhật, xác nhận thông tin về sở hữu của NĐT trên tài khoản giao dịch CCQ và trên sổ chính do thực hiện lệnh mua, bán, chuyển đổi được VSDC thực hiện và quản lý dưới dạng CTĐT.

3. Khi cung cấp thông tin NHGS, ĐLPP cho VSDC, CTQLQ phải đảm bảo các NHGS, ĐLPP đáp ứng điều kiện cung cấp dịch vụ ngân hàng giám sát, đại lý phân phối theo quy định tại Điều 116 Luật Chứng khoán, Điều 219, Điều 220 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản pháp luật liên quan.

4. CTQLQ, ĐLPP, NHGS phải đảm bảo các điều kiện kết nối với hệ thống của VSDC theo quy định của VSDC. CTQLQ, ĐLPP, NHGS được phân quyền sử dụng ứng dụng quỹ mở để thực hiện các giao dịch. Chi phí kết nối đường truyền giữa CTQLQ, ĐLPP, NHGS với VSDC do CTQLQ, ĐLPP, NHGS tự chi trả.

5. Khi cung cấp dịch vụ cho khách hàng, CTQLQ, ĐLPP, NHGS có trách nhiệm tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán, pháp luật có liên quan, Bản cáo bạch, Điều lệ quỹ và Hướng dẫn này; đánh giá tính hợp lệ, phù hợp với quy định của hồ sơ nhận từ khách hàng, thực hiện hoạt động nghiệp vụ chính xác, đảm bảo an toàn tài sản cho khách hàng và lưu trữ hồ sơ, chứng từ của khách hàng.

6. CTQLQ, ĐLPP, NHGS và tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia vào quá trình lập hồ sơ, tài liệu chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực, đầy đủ của các hồ sơ, tài liệu gửi đến VSDC. Tổ chức, cá nhân tham gia xác nhận hồ sơ, tài liệu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi liên quan đến hồ sơ, tài liệu đó. Hồ sơ, tài liệu gửi đến VSDC phải đảm bảo thông tin rõ ràng, không gây hiểu nhầm và có đầy đủ những nội dung quan trọng liên quan đến nghiệp vụ CTQLQ, ĐLPP và tổ chức, cá nhân có liên quan đề nghị VSDC xử lý.

7. VSDC xem xét tính hợp lệ của hồ sơ, tài liệu trên cơ sở hồ sơ, tài liệu được cung cấp; không chịu trách nhiệm về những vi phạm của CTQLQ, ĐLPP, NHGS

và tổ chức, cá nhân có liên quan xảy ra trước và sau khi nộp hồ sơ, tài liệu đến VSDC.

8. Trong quá trình xử lý hồ sơ, tài liệu, trường hợp hồ sơ, tài liệu có nội dung cần xác minh, làm rõ hoặc phải có hướng dẫn của cơ quan quản lý trước khi thực hiện thì thời gian VSDC xác minh, làm rõ hồ sơ, tài liệu hoặc báo cáo, xin hướng dẫn của cơ quan quản lý không tính vào thời hạn xử lý hồ sơ, tài liệu quy định tại Hướng dẫn này. VSDC có trách nhiệm thông báo tới tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, tài liệu biết để phối hợp xử lý.

9. Ngày VSDC nhận được hồ sơ của CTQLQ, ĐLPP và tổ chức liên quan tại Hướng dẫn này được quy định cụ thể như sau:

a) Là ngày ký nhận tại sổ giao nhận công văn của VSDC trong trường hợp nộp trực tiếp;

b) Là ngày nhận theo dấu công văn đến của VSDC trong trường hợp gửi hồ sơ qua đường bưu điện;

c) Là ngày hệ thống của VSDC nhận được hồ sơ, CTĐT từ CTQLQ, ĐLPP và tổ chức liên quan.

10. Số lượng CCQ có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Hợp đồng cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng

1. Khi có nhu cầu sử dụng dịch vụ đại lý chuyển nhượng của VSDC, CTQLQ gửi đề nghị ký kết Hợp đồng ĐLCN với VSDC. Hợp đồng ĐLCN gồm các nội dung chính sau:

- a) Thông tin quỹ mở sử dụng dịch vụ đại lý chuyển nhượng;
- b) Thỏa thuận về thời điểm cung cấp dịch vụ, nội dung dịch vụ cung cấp;
- c) Quyền và nghĩa vụ của VSDC, CTQLQ;
- d) Giải quyết tranh chấp;
- d) Chấm dứt hợp đồng;
- đ) Thu tiền cung cấp dịch vụ;
- e) Các nội dung khác theo thỏa thuận của VSDC và CTQLQ.

2. Tổng Giám đốc VSDC ban hành mẫu hợp đồng đại lý chuyển nhượng giữa VSDC và CTQLQ.

Điều 5. Thông báo và điều chỉnh thông tin CTQLQ, quỹ, ĐLPP, NHGS, thông tin chào bán CCQ lần đầu

1. Thông báo thông tin CTQLQ, quỹ, ĐLPP, NHGS và thông tin chào bán CCQ lần đầu

a) Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng, CTQLQ gửi cho VSDC các tài liệu sau:

- Văn bản thông báo thông tin CTQLQ, quỹ, ĐLPP, NHGS và thông tin chào bán CCQ lần đầu của quỹ theo Mẫu 01 kèm theo Hướng dẫn này;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng;

- Văn bản của ĐLPP, NHGS cam kết thực hiện các dịch vụ theo đúng quy định tại Hướng dẫn hoạt động dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho quỹ mở tại VSDC theo Mẫu số 01a, 01b kèm theo Hướng dẫn này.

b) Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của CTQLQ, VSDC thực hiện tạo dữ liệu CTQLQ, quỹ, ĐLPP và NHGS trên hệ thống của VSDC và gửi thông báo cho CTQLQ, ĐLPP và NHGS. Trường hợp từ chối xử lý hồ sơ, VSDC thông báo cho CTQLQ và nêu rõ lý do.

2. Điều chỉnh thông tin CTQLQ, quỹ, ĐLPP, NHGS hoặc thông tin chào bán CCQ lần đầu

a) Trường hợp CTQLQ, quỹ hoặc NHGS thay đổi tên, CTQLQ gửi cho VSDC các tài liệu sau:

- Văn bản thông báo thay đổi thông tin theo Mẫu 02 kèm theo Hướng dẫn này;
- Bản sao hợp lệ Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của CTQLQ, Giấy chứng nhận điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ, Giấy phép thành lập và hoạt động của NHGS hoặc tài liệu có giá trị pháp lý tương đương trong đó có nội dung thay đổi tên CTQLQ, quỹ hoặc NHGS.

b) Trường hợp ĐLPP thay đổi tên, CTQLQ gửi cho VSDC các tài liệu sau:

- Văn bản thông báo thay đổi thông tin theo Mẫu 02 kèm theo Hướng dẫn này;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương trong đó có nội dung thay đổi tên ĐLPP.

c) Các trường hợp thay đổi thông tin khác của CTQLQ, quỹ, ĐLPP, NHGS hoặc thông tin chào bán CCQ lần đầu, CTQLQ gửi cho VSDC văn bản thông báo thay đổi thông tin theo Mẫu 02 kèm theo Hướng dẫn này.

d) Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của CTQLQ, VSDC thực hiện điều chỉnh thông tin CTQLQ, quỹ, ĐLPP và NHGS trên hệ thống và gửi thông báo cho CTQLQ và các bên liên quan (nếu có).

Điều 6. Xử lý trong trường hợp CTQLQ bổ sung ĐLPP hoặc chấm dứt hợp đồng với ĐLPP

1. Trường hợp CTQLQ bổ sung ĐLPP

a) CTQLQ gửi cho VSDC các tài liệu sau:

- Văn bản thông báo thông tin về ĐLPP mới theo Mẫu 03 kèm theo Hướng dẫn này;

- Văn bản của ĐLPP cam kết thực hiện các dịch vụ theo đúng quy định tại Hướng dẫn hoạt động dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho quỹ mở tại VSDC theo Mẫu số 01a kèm theo Hướng dẫn này.

b) Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của CTQLQ, VSDC thực hiện cài đặt thông tin ĐLPP mới trên hệ thống và gửi thông báo cho CTQLQ, ĐLPP mới. Trường hợp từ chối xử lý hồ sơ, VSDC thông báo cho CTQLQ và nêu rõ lý do.

2. Trường hợp CTQLQ chấm dứt hợp đồng với ĐLPP

a) CTQLQ gửi cho VSDC văn bản thông báo chấm dứt hợp đồng với ĐLPP và đề nghị chuyển khoản toàn bộ số dư CCQ của NĐT sang ĐLPP mới, trong đó nêu rõ: tên đầy đủ NĐT; số tài khoản giao dịch CCQ của NĐT tại ĐLPP bị chấm dứt hợp đồng; số tài khoản giao dịch CCQ của NĐT tại ĐLPP mới;

b) ĐLPP bị chấm dứt hợp đồng nhập giao dịch chuyển khoản toàn bộ số dư CCQ của NĐT sang tài khoản giao dịch CCQ của NĐT tại ĐLPP mới trên hệ thống của VSDC;

c) Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày VSDC nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của CTQLQ và ĐLPP đã hoàn tất nhập giao dịch trên hệ thống của VSDC, VSDC thực hiện việc chuyển khoản CCQ của NĐT sang tài khoản giao dịch CCQ của NĐT tại ĐLPP mới, đồng thời hủy bỏ các thông tin về ĐLPP bị chấm dứt hợp đồng trên hệ thống của VSDC và gửi thông báo cho CTQLQ. Trường hợp từ chối, VSDC thông báo cho CTQLQ và nêu rõ lý do.

Điều 7. Xử lý trong trường hợp thay đổi NHGS

1. Trong trường hợp thay đổi NHGS, CTQLQ gửi các tài liệu sau cho VSDC:

a) Văn bản thông báo về việc thay đổi NHGS theo Mẫu 02 kèm theo Hướng dẫn này;

b) Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ trong đó có nội dung về việc thay đổi NHGS;

c) Văn bản của NHGS cam kết thực hiện các dịch vụ theo đúng quy định tại Hướng dẫn hoạt động dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho quỹ mở tại VSDC theo Mẫu số 01b kèm theo Hướng dẫn này.

2. Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ CTQLQ, VSDC hủy bỏ các thông tin về NHGS cũ, cài đặt thông tin NHGS mới trên hệ thống của VSDC và gửi thông báo cho CTQLQ, NHGS mới. Trường hợp từ chối, VSDC thông báo cho CTQLQ và nêu rõ lý do.

Điều 8. Thông báo thông tin về tham số giao dịch của Quỹ

1. Trường hợp quỹ giao dịch định kỳ lần đầu

a) Đối với quỹ giao dịch định kỳ lần đầu tại hệ thống của VSDC, chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày giao dịch đầu tiên, CTQLQ gửi cho VSDC văn bản thông báo thông tin về tham số giao dịch của quỹ theo Mẫu 04 kèm theo Hướng dẫn này;

b) Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của CTQLQ, VSDC hoàn tất cài đặt tham số giao dịch, tạo dữ liệu các sản phẩm của quỹ trên hệ thống và gửi thông báo cho CTQLQ về việc hoàn tất cài đặt. Trường hợp từ chối, VSDC thông báo cho CTQLQ và nêu rõ lý do.

2. Trường hợp bổ sung tham số sản phẩm quỹ

a) Chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày áp dụng tham số mới, CTQLQ gửi cho VSDC văn bản thông báo thông tin tham số sản phẩm mới của quỹ theo Mẫu 04a kèm theo Hướng dẫn này;

b) Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của CTQLQ, VSDC hoàn tất cài đặt tham số mới của quỹ trên hệ thống và gửi thông báo cho CTQLQ về việc hoàn tất cài đặt. Trường hợp từ chối, VSDC thông báo cho CTQLQ và nêu rõ lý do.

3. Trường hợp thay đổi thông tin về tham số giao dịch của quỹ

a) CTQLQ thông báo việc thay đổi thông tin tham số giao dịch của quỹ bằng văn bản cho VSDC theo Mẫu 02 Hướng dẫn này chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày hiệu lực thay đổi hoặc trước thời hạn nhập lệnh phiên giao dịch theo chu kỳ cũ đối với trường hợp thay đổi tham số liên quan đến chu kỳ giao dịch.

b) Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của CTQLQ, VSDC hoàn tất cài đặt theo đề nghị của CTQLQ và gửi thông báo cho CTQLQ. Trường hợp từ chối, VSDC thông báo cho CTQLQ và nêu rõ lý do.

Điều 9. Mở, đóng tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở

1. Sau khi nhận được hồ sơ đăng ký mở, đóng tài khoản giao dịch CCQ hợp lệ của NĐT, ĐLPP nhập thông tin về việc đăng ký mở, đóng tài khoản giao dịch CCQ của NĐT vào hệ thống của VSDC. Đối với trường hợp mở tài khoản, thông tin NĐT đăng ký mở tài khoản phải bao gồm các thông tin sau:

a) Tên đầy đủ, số ĐKSH, địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email (nếu có), thông tin về người được ủy quyền (nếu có);

b) Số tài khoản giao dịch CCQ của NĐT hoặc số tiêu khoản kèm tài khoản ký danh.

2. Hệ thống của VSDC tự động ghi nhận các thông tin về việc mở, đóng tài khoản và gửi cho ĐLPP thông báo về việc đã mở, đóng tài khoản cho NĐT dưới dạng CTĐT. Việc đóng tài khoản chỉ có thể thực hiện khi tài khoản của NĐT không còn số dư CCQ và không còn lệnh giao dịch hoặc quyền đang thực hiện.

Điều 10. Điều chỉnh thông tin nhà đầu tư

1. ĐLPP có trách nhiệm gửi (upload) hồ sơ điều chỉnh thông tin của NĐT cho VSDC qua hệ thống của VSDC đồng thời nhập thông tin trên hệ thống của VSDC trong các trường hợp sau:

a) NĐT có thay đổi đồng thời thông tin về tên và số ĐKSH (không bao gồm trường hợp điều chỉnh tên do điều chỉnh vị trí đặt dấu, chữ viết hoa thành viết thường và ngược lại);

b) ĐLPP nhập sai đồng thời thông tin về tên và số ĐKSH của NĐT trên hệ thống của VSDC (không bao gồm trường hợp điều chỉnh tên do điều chỉnh vị trí đặt dấu, chữ viết hoa thành viết thường và ngược lại).

2. Hồ sơ điều chỉnh thông tin của NĐT tại khoản 1 Điều này bao gồm:

a) Trường hợp NĐT có thay đổi đồng thời thông tin về tên và số ĐKSH:

- Giấy đề nghị điều chỉnh thông tin tên và số ĐKSH của NĐT do ĐLPP lập theo Mẫu 05 Hướng dẫn này;

- Bản sao giấy tờ thể hiện thông tin tên và số ĐKSH của NĐT;

- Bản sao hồ sơ mở tài khoản của NĐT có đóng dấu treo của ĐLPP.

b) Trường hợp ĐLPP nhập sai đồng thời thông tin tên và số ĐKSH của NĐT:

- Giấy đề nghị điều chỉnh thông tin tên và số ĐKSH của NĐT của ĐLPP theo Mẫu số 06 Hướng dẫn này;

- Bản sao giấy tờ thể hiện thông tin tên và số ĐKSH của NĐT;
- Bản sao hồ sơ mở tài khoản của NĐT có đóng dấu treo của ĐLPP.

3. Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của ĐLPP và ĐLPP đã nhập giao dịch điều chỉnh thông tin của NĐT trên hệ thống của VSDC, VSDC thực hiện xác nhận giao dịch điều chỉnh thông tin NĐT trên hệ thống và gửi xác nhận qua hệ thống của VSDC cho ĐLPP. Trường hợp từ chối, VSDC thông báo cho ĐLPP và nêu rõ lý do.

Điều 11. Nguyên tắc cấp số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở

1. Mỗi NĐT được cấp 01 tài khoản giao dịch CCQ tại 01 ĐLPP. Đối với các trường hợp NĐT có nhiều hơn 01 tài khoản giao dịch CCQ tại 01 ĐLPP trước ngày Hướng dẫn này có hiệu lực, NĐT được tiếp tục sử dụng các tài khoản này.

2. Đối với trường hợp NĐT mở tài khoản tại ĐLPP không phải Đại lý ký danh (ĐLKD), nguyên tắc cấp số tài khoản như sau:

Số tài khoản giao dịch CCQ gồm 10 ký tự (XXX.X.XXXXXXX), trong đó:

a) 3 ký tự đầu là số hiệu ĐLPP

- Trường hợp ĐLPP là TVLK: số hiệu ĐLPP là số hiệu TVLK;
- Trường hợp ĐLPP không phải TVLK: số hiệu ĐLPP do VSDC cấp theo nguyên tắc lần lượt từ số hiệu 501, không trùng với số hiệu ĐLPP đã cấp;
- Số hiệu ĐLPP đã được VSDC cấp trước ngày Hướng dẫn này có hiệu lực được tiếp tục sử dụng.

b) 1 ký tự tiếp theo: P (cấp cho ĐLPP trong nước); E (cấp cho ĐLPP nước ngoài); C (cấp cho NĐT trong nước); F (cấp cho NĐT nước ngoài);

c) 6 ký tự tiếp theo: Ký tự số hoặc chữ do ĐLPP và NĐT lựa chọn nhưng không trùng với số tài khoản đã cấp hoặc mã số giao dịch chứng khoán đối với NĐT nước ngoài.

3. Đối với NĐT mở tài khoản tại ĐLPP là đại lý ký danh:

a) Số tài khoản giao dịch CCQ của đại lý ký danh gồm 10 ký tự (XXX.X.DLPPKD), trong đó:

- 3 ký tự đầu là số hiệu ĐLPP do VSDC cấp theo nguyên tắc quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;
- 1 ký tự tiếp theo: P (cấp cho ĐLPP trong nước); E (cấp cho ĐLPP nước ngoài);

b) Số tiểu khoản giao dịch CCQ của NĐT ký danh gồm 10 ký tự (XXX.X.KDXXXXX), trong đó:

- 3 ký tự đầu là số hiệu ĐLPP do VSDC cấp theo nguyên tắc quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;
- 1 ký tự tiếp theo: C (cấp cho NĐT trong nước); F (cấp cho NĐT nước ngoài);
- 4 ký tự cuối: ký tự số hoặc chữ do ĐLPP và NĐT lựa chọn nhưng không trùng với số tài khoản đã cấp.

Điều 12. Lập và quản lý sổ đăng ký nhà đầu tư (Sổ chính)

Sổ chính do VSDC lập và quản lý bao gồm các thông tin chính sau:

1. Thông tin về quỹ gồm: Tên quỹ, mã quỹ; tên, địa chỉ trụ sở chính của CTQLQ, ĐLPP, NHGS;
2. Thông tin về NĐT bao gồm:
 - Tên đầy đủ, số ĐKSH, địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email (nếu có), thông tin về người được ủy quyền (nếu có);
 - Số tài khoản giao dịch CCQ của NĐT;
 - Số lượng CCQ sở hữu.

Điều 13. Phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu

1. Nhập thông tin lệnh đặt mua của NĐT

Căn cứ thời hạn nhận đăng ký mua theo thông báo của CTQLQ, ĐLPP nhập thông tin lệnh đặt mua của NĐT vào hệ thống của VSDC chậm nhất vào ngày hết hạn đặt mua.

2. Tổng hợp lệnh mua

Vào 11h00 ngày làm việc liền sau ngày hết hạn đặt mua, VSDC tổng hợp các lệnh đặt mua của ĐLPP và gửi cho các ĐLPP danh sách NĐT đặt mua CCQ theo từng ĐLPP thông qua hệ thống của VSDC để CTQLQ, ĐLPP kiểm tra, đối chiếu.

3. Thông báo tiền đặt mua của NHGS

Vào 11h00 ngày làm việc liền sau ngày hết hạn đặt mua, NHGS gửi cho VSDC sao kê về tiền đặt mua của NĐT trên tài khoản tiền phong tỏa của quỹ theo Mẫu 08 kèm theo Hướng dẫn này cho VSDC thông qua hệ thống của VSDC của VSDC.

4. Kiểm tra tiền đặt mua

a) VSDC thực hiện đối chiếu số tiền đặt mua của NĐT đã nộp theo thông báo của NHGS với số tiền đặt mua trên danh sách NĐT đặt mua CCQ. Trường hợp

phát hiện có sai lệch hoặc chưa rõ thông tin, VSDC thông báo cho các ĐLPP có liên quan theo Mẫu 09 kèm theo Hướng dẫn này thông qua hệ thống của VSDC chậm nhất vào 9h30 ngày làm việc thứ hai sau ngày hết hạn đặt mua để ĐLPP kiểm tra và xác nhận lại;

b) ĐLPP thực hiện kiểm tra và xác nhận lại thông tin về việc các lệnh mua có sai lệch hoặc chưa rõ ràng (nếu có) cho VSDC chậm nhất 11h00 ngày làm việc thứ hai sau ngày hết hạn đặt mua.

5. Xác nhận danh sách đặt mua

a) ĐLPP có trách nhiệm kiểm tra thông tin về việc đặt lệnh mua của NĐT tại danh sách NĐT đặt mua CCQ trên hệ thống và thông báo lại kết quả cho VSDC chậm nhất vào 11h00 ngày làm việc thứ hai sau ngày hết hạn đặt mua;

b) Trường hợp thông tin lệnh mua trên danh sách phù hợp với các thông tin trên hồ sơ đặt lệnh mua tại ĐLPP, ĐLPP gửi thông báo xác nhận chấp thuận danh sách NĐT đặt mua CCQ cho VSDC thông qua hệ thống của VSDC;

c) Trường hợp phát hiện có sai lệch về số lượng tiền đặt mua do sai sót của ĐLPP, ĐLPP nhập thông tin sửa lệnh, hủy lệnh vào hệ thống của VSDC đồng thời gửi văn bản đề nghị sửa lệnh, hủy lệnh đến VSDC theo Mẫu 10, Mẫu 11 kèm theo Hướng dẫn này;

d) Căn cứ vào hồ sơ sửa lệnh, hủy lệnh hợp lệ của ĐLPP, VSDC thực hiện sửa lệnh, hủy lệnh ngay trong ngày nhận được hồ sơ và gửi thông báo xác nhận về việc sửa lệnh, hủy lệnh dưới dạng CTĐT cho ĐLPP chậm nhất vào 13h30 ngày làm việc thứ hai sau ngày hết hạn đặt mua;

đ) Sau khi nhận được thông báo của VSDC về việc đã sửa lệnh, hủy lệnh, ĐLPP gửi thông báo xác nhận chấp thuận danh sách NĐT đặt mua CCQ cho VSDC qua hệ thống của VSDC chậm nhất vào 14h30 ngày làm việc thứ hai sau ngày hết hạn đặt mua;

e) Sau khi tất cả các ĐLPP đã xác nhận chấp thuận danh sách theo quy định tại điểm b, điểm đ khoản này, VSDC gửi cho CTQLQ danh sách tổng hợp NĐT đặt mua CCQ theo Mẫu 07 kèm theo Hướng dẫn này được lập dưới dạng CTĐT thông qua hệ thống của VSDC chậm nhất vào 15h00 ngày làm việc thứ hai sau ngày hết hạn đặt mua.

6. Tính toán kết quả đặt mua

Sau khi hoàn tất việc xác nhận danh sách đặt mua, VSDC tính toán số lượng CCQ NĐT đăng ký mua được phân phối theo công thức sau:

a) Trường hợp giá dịch vụ trong giá phát hành:

$$\text{Số lượng CCQ được phân phối} = \frac{\text{Số tiền đăng ký mua}}{\text{Giá phát hành}}$$

b) Trường hợp giá dịch vụ ngoài giá phát hành:

$$\text{Số lượng CCQ được phân phối} = \frac{\text{Số tiền đăng ký mua} - \text{giá dịch vụ giao dịch}}{\text{Giá phát hành}}$$

7. Thông báo cho CTQLQ

Sau khi hoàn tất việc tính toán số lượng CCQ phân phối, VSDC lập và gửi cho CTQLQ Báo cáo dự kiến danh sách tổng hợp NĐT đặt lệnh phát hành lần đầu hợp lệ theo Mẫu 12 kèm theo Hướng dẫn này dưới dạng CTĐT.

8. Xử lý trong trường hợp chào bán không thành công

a) CTQLQ gửi cho VSDC và NHGS văn bản thông báo đợt chào bán không thành công và đề nghị NHGS hoàn trả lại tiền đặt mua cho NĐT;

b) Căn cứ văn bản thông báo của CTQLQ, VSDC thực hiện gửi Danh sách NĐT được hoàn trả tiền do phát hành không thành công cho NHGS theo Mẫu 13 kèm theo Hướng dẫn này.

9. Phân bổ CCQ phát hành lần đầu

a) CTQLQ gửi cho VSDC văn bản thông báo về việc thành lập quỹ và đề nghị phân bổ CCQ cho NĐT kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ do UBCKNN cấp;

b) Căn cứ vào văn bản thông báo của CTQLQ, VSDC thực hiện:

- Lập Sổ đăng ký người sở hữu CCQ trên hệ thống;
- Phân bổ CCQ cho NĐT đặt mua vào tài khoản của NĐT;
- Gửi danh sách NĐT được phân bổ CCQ theo Mẫu 14 kèm theo Hướng dẫn này cho NHGS và các ĐLPP qua hệ thống của VSDC để các ĐLPP thông báo cho NĐT;
- Gửi danh sách NĐT được hoàn trả lại tiền dưới dạng CTĐT cho NHGS (nếu có).

Điều 14. Giao dịch chứng chỉ quỹ mở

1. Trước khi nhập lệnh giao dịch vào hệ thống của VSDC, ĐLPP có trách nhiệm kiểm tra, đảm bảo lệnh của NĐT hợp lệ. ĐLPP nhập lệnh giao dịch của NĐT vào hệ thống của VSDC trước thời hạn nhập lệnh, bao gồm các thông tin chính sau:

a) Đối với lệnh mua thường: số tài khoản giao dịch CCQ của NĐT, mã quỹ, mã sản phẩm quỹ, số tiền đặt mua;

b) Đối với lệnh mua định kỳ: số tài khoản giao dịch CCQ của NĐT, mã quỹ, mã sản phẩm, số tiền đặt mua, số kỳ tham gia (nếu có);

c) Đối với lệnh bán: số tài khoản giao dịch CCQ của NĐT, mã quỹ, mã sản phẩm, số lượng CCQ đặt bán;

d) Đối với lệnh chuyển đổi: số tài khoản giao dịch CCQ của NĐT, mã quỹ chuyển đổi, số lượng CCQ chuyển đổi, mã quỹ mục tiêu, mã sản phẩm chuyển đổi, mã sản phẩm mục tiêu.

2. Quy tắc giao dịch

a) Đối với lệnh mua định kỳ

ĐLPP chỉ nhập lệnh mua định kỳ một lần của NĐT vào hệ thống của VSDC. Các kỳ giao dịch sau, hệ thống sẽ tự động sinh các lệnh mua định kỳ tiếp theo.

b) Đối với lệnh bán CCQ

- Lệnh bán chỉ được thực hiện khi NĐT (bao gồm cả ĐLKD) có đủ số lượng CCQ bán. NĐT có thể đặt lệnh bán một phần hoặc bán hết CCQ trên tài khoản giao dịch CCQ. Trường hợp bán một phần, số lượng CCQ đặt bán không được thấp hơn số lượng CCQ đặt bán tối thiểu và số lượng CCQ còn lại sau giao dịch của NĐT không thấp hơn số lượng CCQ tối thiểu (nếu có) để duy trì tài khoản, tiểu khoản theo thông báo của CTQLQ.

- Lệnh bán có thể không được thực hiện hoặc chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Điều 33 Thông tư số 98/2020/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 15 Thông tư số 136/2025/TT-BTC.

c) Đối với lệnh chuyển đổi

- Lệnh chuyển đổi chỉ có thể được thực hiện giữa 02 quỹ mở do cùng một CTQLQ quản lý và sử dụng dịch vụ ĐLCN của VSDC;

- NĐT có quyền đăng ký chuyển đổi toàn bộ hoặc một phần số lượng CCQ đang sở hữu sang một loại CCQ mục tiêu. Trường hợp chuyển đổi một phần, số lượng CCQ đăng ký chuyển đổi không được thấp hơn số lượng CCQ đăng ký chuyển đổi tối thiểu và số lượng CCQ còn lại sau giao dịch của NĐT không thấp

hơn số lượng CCQ tối thiểu (nếu có) để duy trì tài khoản, tiểu khoản theo thông báo của CTQLQ;

- Lệnh bán CCQ chuyển đổi được thực hiện trước, lệnh mua CCQ của quỹ mục tiêu được thực hiện sau;
- Trường hợp lệnh bán chuyển đổi của NĐT chỉ được CTQLQ thực hiện mua lại một phần thì phần lệnh chưa được thực hiện bị hủy tự động;
- Sau khi lệnh bán được thực hiện, toàn bộ số tiền bán CCQ của quỹ chuyển đổi được sử dụng thực hiện lệnh mua CCQ mục tiêu;
- Các lệnh mua CCQ mục tiêu được tự động sinh ra khi NHGS nhập thông tin tiền mua CCQ mục tiêu trên hệ thống của VSDC hoặc theo thông báo của CTQLQ.

d) Tạm dừng giao dịch

Việc tạm dừng giao dịch được VSDC thực hiện theo thông báo của CTQLQ.

3. Sửa lệnh, hủy lệnh giao dịch

ĐLPP sửa lệnh, hủy lệnh giao dịch CCQ theo yêu cầu của NĐT trước thời hạn nhập lệnh. Việc thực hiện sửa lệnh, hủy lệnh do sai sót của ĐLPP sau thời hạn nhập lệnh và trước thời điểm phân bổ kết quả giao dịch CCQ được VSDC thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 13, điểm b khoản 5 Điều 14 Hướng dẫn này.

4. Thời hạn nhập lệnh

ĐLPP nhập lệnh của NĐT lên hệ thống của VSDC chậm nhất 16h00 tại ngày làm việc liền kề trước ngày giao dịch CCQ.

5. Quy định về xác nhận danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ

Sau khi kết thúc thời hạn nhập lệnh, ĐLPP có trách nhiệm kiểm tra danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ và xác nhận lại kết quả cho VSDC chậm nhất 120 phút trước thời điểm phân bổ kết quả giao dịch CCQ như sau:

- a) Trường hợp thông tin lệnh trên danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ chính xác, ĐLPP có trách nhiệm gửi thông báo xác nhận danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ cho VSDC qua hệ thống của VSDC;
- b) Trường hợp phát hiện lệnh giao dịch có sai sót:
 - ĐLPP gửi hồ sơ đề nghị sửa lệnh, hủy lệnh theo điểm c khoản 5 Điều 13 Hướng dẫn này cho VSDC;
 - Căn cứ vào hồ sơ sửa lệnh, hủy lệnh của ĐLPP, VSDC thực hiện sửa lệnh, hủy lệnh ngay trong ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và gửi thông báo về việc

sửa lệnh, hủy lệnh dưới dạng CTĐT cho ĐLPP. Trường hợp từ chối, VSDC thông báo cho ĐLPP và nêu rõ lý do;

- Sau khi nhận được thông báo của VSDC về việc đã sửa lệnh, hủy lệnh, ĐLPP có liên quan thực hiện xác nhận danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ cho VSDC thông qua hệ thống của VSDC;

c) Trường hợp ĐLPP không xác nhận danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ cho VSDC thông qua hệ thống của VSDC, các lệnh giao dịch sẽ không được thực hiện và tự động hủy trong kỳ giao dịch.

6. Thời hạn thông báo tiền đặt mua CCQ

Trước thời điểm NHGS nhập NAV/CCQ, NHGS nhập thông tin tiền đặt mua CCQ của NĐT lên hệ thống của VSDC.

7. Thời hạn thông báo NAV/CCQ

Chậm nhất 45 phút trước thời điểm VSDC phân bổ kết quả giao dịch CCQ theo thông báo của CTQLQ, NHGS nhập thông tin NAV/CCQ lên hệ thống của VSDC.

8. Thời hạn xác nhận quyền sở hữu CCQ

Trong ngày thực hiện phân bổ kết quả giao dịch CCQ, VSDC cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu CCQ của NĐT trên sổ chính và gửi cho CTQLQ, NHGS, ĐLPP qua hệ thống của VSDC (mỗi ĐLPP chỉ nhận phần sổ chính liên quan đến ĐLPP đó).

9. Thanh toán tiền bán CCQ cho NĐT

VSDC tổng hợp và gửi danh sách NĐT được thanh toán tiền bán qua Hệ thống của VSDC cho CTQLQ và NHGS.

10. Nguyên tắc phân bổ CCQ

a) Đối với lệnh mua:

$$\text{Số lượng CCQ được phân bổ} = \frac{\text{Số tiền đăng ký mua} \times (1 - \text{Giá dịch vụ phát hành (\%)})}{\text{NAV của một đơn vị quỹ}}$$

Giá mua CCQ là NAV/CCQ được NHGS thông báo vào ngày giao dịch.

b) Đối với lệnh bán và lệnh chuyển đổi:

- Giá bán CCQ là NAV/CCQ được NHGS thông báo vào ngày giao dịch.

- Số tiền bán CCQ được tính theo công thức sau:

$$\text{Số tiền bán được nhận} = \text{Số lượng CCQ bán} \times \text{NAV của một đơn vị quỹ} \times (1 - \text{Giá dịch vụ mua lại}) - \text{Thuế (nếu có)}$$

(%)

- Xử lý khi CTQLQ thực hiện một phần lệnh giao dịch:
- + VSDC phân bổ phần giá trị giao dịch CCQ được thực hiện cho tất cả các NĐT đăng ký giao dịch bán, chuyển đổi tại một phiên giao dịch, theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị giao dịch được thực hiện và giá trị giao dịch đăng ký. Số lượng CCQ được mua lại trong trường hợp này được tính theo công thức sau:

$$X_i = SLDK_i * \frac{\sum GTPB}{\sum GTGD}$$

Trong đó:

X_i : số lượng CCQ thực tế của NĐT i được thực hiện. Kết quả được làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.

$SLDK_i$: số lượng CCQ mà NĐT i đăng ký bán/chuyển đổi.

$\sum GTPB$: Tổng giá trị giao dịch được thực hiện mà CTQLQ có thể đáp ứng cho lệnh bán/chuyển đổi của NĐT tại kỳ giao dịch.

$\sum GTGD$: tổng giá trị giao dịch mà NĐT đăng ký bán/chuyển đổi trong kỳ.

- + Thông báo về phần lệnh được thực hiện được VSDC gửi cho ĐLPP chi tiết trong báo cáo giao dịch được lập dưới dạng CTĐT để ĐLPP thông báo lại cho NĐT.

11. Thông tin kết quả phân bổ giao dịch là thông tin không thể thay đổi.

12. Căn cứ vào kết quả phân bổ giao dịch, VSDC sẽ thực hiện cập nhật sổ chính trong ngày phân bổ kết quả giao dịch.

13. Lưu trữ hồ sơ đặt, sửa lệnh, hủy lệnh

ĐLPP có trách nhiệm lưu trữ toàn bộ hồ sơ đặt lệnh, sửa lệnh, hủy lệnh. Trong trường hợp cần thiết VSDC hoặc CTQLQ có quyền yêu cầu ĐLPP cung cấp hồ sơ để kiểm tra, đối chiếu.

Điều 15. Quy trình xử lý lệnh mua

1. Nhập lệnh vào hệ thống của VSDC

ĐLPP thực hiện nhập lệnh mua của NĐT vào hệ thống của VSDC trước thời hạn nhập lệnh.

2. Tổng hợp lệnh mua

Ngay sau khi đóng sổ lệnh, VSDC tổng hợp các lệnh đặt mua của ĐLPP và gửi cho CTQLQ, ĐLPP danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ theo Mẫu 15 kèm

theo Hướng dẫn này thông qua hệ thống của VSDC để CTQLQ theo dõi, ĐLPP kiểm tra và đối chiếu.

3. Thông báo về tiền đặt mua

NHGS gửi cho VSDC thông báo tiền đặt mua của NĐT trên tài khoản phong tỏa của quỹ theo Mẫu 08 kèm theo Hướng dẫn này cho VSDC qua hệ thống của VSDC của VSDC.

4. Xác nhận danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ (thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Hướng dẫn này)

5. Kiểm tra tiền đặt mua

a) VSDC thực hiện đối chiếu số tiền đặt mua của NĐT theo thông báo của NHGS gửi với số tiền đặt mua trên danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ;

b) Trường hợp phát hiện có sai lệch hoặc chưa rõ thông tin, VSDC gửi cho CTQLQ và ĐLPP có liên quan thông tin về lệnh mua có sai lệch hoặc chưa rõ thông tin thông qua hệ thống của VSDC để CTQLQ theo dõi, ĐLPP kiểm tra và xác nhận lại;

c) Trường hợp CTQLQ và ĐLPP không xác nhận lại thông tin về việc các lệnh mua có sai lệch hoặc chưa rõ ràng thì các lệnh giao dịch này sẽ không được thực hiện và tự động hủy trong kỳ giao dịch.

6. Thông báo NAV/CCQ và kiểm tra kết quả giao dịch

a) NHGS nhập thông tin NAV/CCQ vào hệ thống của VSDC;

b) Sau khi NHGS nhập thông tin NAV/CCQ, VSDC gửi báo cáo tổng hợp giao dịch theo NAV/CCQ cho CTQLQ theo Mẫu 16 Hướng dẫn này thông qua hệ thống của VSDC.

7. Phân bổ CCQ

a) Vào ngày phân bổ kết quả giao dịch, VSDC thực hiện:

- Phân bổ (hạch toán tăng) CCQ vào tài khoản giao dịch CCQ của các NĐT theo danh sách NĐT đặt lệnh mua được phân bổ CCQ;
- Gửi danh sách NĐT đặt lệnh mua được phân bổ CCQ dưới dạng CTĐT cho CTQLQ, ĐLPP.

b) ĐLPP có trách nhiệm thông báo kết quả giao dịch phân bổ CCQ cho NĐT liên quan.

8. Thông báo số lượng CCQ đang lưu hành cho CTQLQ

Trong ngày phân bổ kết quả giao dịch, VSDC gửi cho CTQLQ thông tin về số lượng CCQ đang lưu hành theo Mẫu 17 kèm theo Hướng dẫn này thông qua hệ thống của VSDC.

Điều 16. Quy trình xử lý lệnh bán

1. Nhập lệnh vào hệ thống của VSDC

ĐLPP thực hiện nhập lệnh bán của NĐT vào hệ thống của VSDC trước thời hạn nhập lệnh.

2. Tổng hợp lệnh bán

Ngay sau khi đóng sổ lệnh, VSDC tổng hợp các lệnh đặt bán của ĐLPP và gửi cho CTQLQ, ĐLPP danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ theo Mẫu 15 kèm theo Hướng dẫn này thông qua hệ thống của VSDC để CTQLQ theo dõi, ĐLPP kiểm tra và đối chiếu.

3. Xác nhận danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ (thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Hướng dẫn này)

4. Thông báo NAV/CCQ và kiểm tra kết quả giao dịch

a) NHGS nhập thông tin NAV/CCQ vào hệ thống của VSDC;

b) Sau khi NHGS nhập thông tin NAV/CCQ, VSDC gửi báo cáo tổng hợp lệnh giao dịch theo NAV/CCQ cho CTQLQ theo Mẫu 16 được lập dưới dạng CTĐT qua hệ thống của VSDC để CTQLQ kiểm tra việc đáp ứng Điều 33 Thông tư số 98/2020/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 15 Thông tư số 136/2025/TT-BTC và các quy định khác của CTQLQ. Trong trường hợp CTQLQ chỉ thực hiện mua lại một phần CCQ từ NĐT, CTQLQ nhập thông tin số tiền mua lại tối đa vào hệ thống của VSDC chậm nhất 30 phút trước thời điểm phân bổ kết quả giao dịch.

5. Hủy CCQ

Vào ngày phân bổ kết quả giao dịch, VSDC thực hiện:

a) Hủy (hạch toán giảm) CCQ đặt bán trên tài khoản giao dịch CCQ của các NĐT.

b) Gửi danh sách NĐT được thanh toán tiền theo Mẫu 18 kèm theo Hướng dẫn này dưới dạng CTĐT cho CTQLQ, NHGS để biết, ĐLPP để thông báo cho NĐT.

6. Thông báo số lượng CCQ đang lưu hành cho CTQLQ

Trong ngày phân bổ kết quả giao dịch, VSDC gửi cho CTQLQ thông tin về số lượng CCQ đang lưu hành theo Mẫu 17 kèm theo Hướng dẫn này thông qua hệ thống của VSDC.

Điều 17. Quy trình xử lý lệnh chuyển đổi

1. Nhập lệnh vào hệ thống của VSDC

ĐLPP nhập lệnh đặt bán để chuyển đổi của NĐT vào hệ thống của VSDC trước thời hạn nhập lệnh.

2. Tổng hợp lệnh bán

Ngay sau khi đóng sổ lệnh, VSDC tổng hợp các lệnh đặt bán để chuyển đổi của ĐLPP và gửi cho CTQLQ, ĐLPP danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ theo Mẫu 15 kèm theo Hướng dẫn thông qua hệ thống của VSDC để CTQLQ theo dõi, ĐLPP kiểm tra và đối chiếu.

3. Xác nhận danh sách NĐT đặt lệnh giao dịch CCQ (thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Hướng dẫn này)

4. Thông báo, xác nhận NAV/CCQ và kiểm tra kết quả giao dịch

a) NHGS nhập thông tin NAV/CCQ vào hệ thống của VSDC;

b) Sau khi NHGS nhập thông tin NAV/CCQ, VSDC gửi báo cáo tổng hợp lệnh giao dịch theo NAV/CCQ cho CTQLQ theo Mẫu 16 được lập dưới dạng CTĐT qua hệ thống của VSDC để CTQLQ kiểm tra việc đáp ứng Điều 33 Thông tư số 98/2020/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 15 Thông tư số 136/2025/TT-BTC và các quy định khác của CTQLQ. Trong trường hợp CTQLQ chỉ thực hiện mua lại một phần CCQ từ NĐT, CTQLQ nhập thông tin số tiền mua lại tối đa vào hệ thống của VSDC chậm nhất 30 phút trước thời điểm phân bổ kết quả giao dịch.

5. Hủy CCQ chuyển đổi

Vào ngày phân bổ kết quả giao dịch, VSDC thực hiện:

a) Hủy (hạch toán giảm) CCQ đặt bán để chuyển đổi trên tài khoản giao dịch CCQ của các NĐT;

b) Gửi danh sách NĐT được chuyển đổi CCQ dưới dạng CTĐT cho CTQLQ, NHGS để biết, ĐLPP để thông báo cho NĐT.

6. Thông báo số lượng CCQ đang lưu hành cho CTQLQ

Trong ngày phân bổ kết quả giao dịch, VSDC gửi cho CTQLQ thông tin về số lượng CCQ đang lưu hành theo Mẫu 17 kèm theo Hướng dẫn này qua hệ thống của VSDC.

7. Đặt mua và phân bổ CCQ mục tiêu

a) Các lệnh mua CCQ mục tiêu được sinh ra trên hệ thống của VSDC theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 14 Hướng dẫn này;

b) Quy trình kiểm tra và phân bổ CCQ mục tiêu được thực hiện theo các trình tự quy định tại Quy trình xử lý lệnh mua.

Điều 18. Xác lập quyền sở hữu chứng chỉ quỹ mở

1. Việc phát hành, thu hồi CCQ do đặt mua, đặt bán, chuyển đổi được VSDC thực hiện thông qua bút toán ghi sổ hạch toán tăng, giảm trên tài khoản giao dịch CCQ của NĐT.

2. Ngày hiệu lực xác lập quyền sở hữu CCQ là ngày VSDC thực hiện bút toán ghi sổ trên sổ chính và trên tài khoản giao dịch CCQ của NĐT.

Điều 19. Chuyển khoản chứng chỉ quỹ mở không gắn với chuyển quyền sở hữu

1. NĐT nộp hồ sơ chuyển khoản CCQ không gắn với chuyển quyền sở hữu theo quy định của ĐLPP. ĐLPP có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ chuyển khoản CCQ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, ĐLPP thực hiện giao dịch chuyển khoản CCQ trên hệ thống của VSDC.

2. Trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày hệ thống của VSDC nhận được yêu cầu chuyển khoản của ĐLPP, VSDC thực hiện xác nhận giao dịch chuyển khoản trên hệ thống của VSDC.

3. Trường hợp CCQ đang nằm trên tài khoản tạm cấp, ĐLPP gửi VSDC hồ sơ đề nghị chuyển khoản theo Mẫu 19 Hướng dẫn này. Trong vòng 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, VSDC thực hiện chuyển khoản CCQ theo đề nghị của ĐLPP. Trường hợp từ chối, VSDC thông báo cho ĐLPP và nêu rõ lý do.

Điều 20. Chuyển khoản chứng chỉ quỹ mở gắn với chuyển quyền sở hữu (Sau đây gọi tắt là chuyển quyền sở hữu CCQ)

1. Các trường hợp chuyển quyền sở hữu CCQ gồm:

- a) Chuyển quyền sở hữu theo quyết định của cơ quan thi hành án;
- b) Tặng cho, thừa kế CCQ theo quy định của Bộ luật Dân sự; chia, tách, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp;
- c) Chuyển quyền sở hữu theo thông báo của CTQLQ.

2. Trường hợp chuyển quyền sở hữu CCQ theo quyết định của cơ quan thi hành án

a) Cơ quan thi hành án có văn bản đề nghị VSDC chuyển quyền sở hữu CCQ, trong đó nêu rõ tên, số ĐKSH của các bên chuyển quyền sở hữu, thông tin CCQ (tên quỹ và mã quỹ), số lượng CCQ chuyển quyền sở hữu;

b) Căn cứ văn bản đề nghị của cơ quan thi hành án, VSDC thực hiện chuyển quyền sở hữu CCQ và thông báo cho cơ quan thi hành án, CTQLQ, ĐLPP để ĐLPP thông báo cho NĐT.

3. Trường hợp chuyển quyền sở hữu CCQ do tặng cho CCQ theo quy định của Bộ luật Dân sự

a) ĐLPP nhập giao dịch chuyển quyền sở hữu trên hệ thống của VSDC và gửi VSDC hồ sơ gồm các tài liệu sau:

- Văn bản đề nghị chuyển quyền sở hữu CCQ của bên tặng cho và bên nhận tặng cho theo Mẫu 20 kèm theo Hướng dẫn này kèm theo bản sao giấy tờ thể hiện thông tin số ĐKSH của các bên;

- Bản sao hợp lệ Hợp đồng tặng cho CCQ có xác nhận của cơ quan công chứng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Bản sao các tài liệu chứng minh đã nộp thuế thu nhập cá nhân (Tờ khai hoặc thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân có xác nhận của cơ quan thuế; văn bản xác nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước hoặc tài liệu chứng minh khác theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân) (trường hợp bên nhận tặng, cho là cá nhân);

b) Trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ ĐLPP và ĐLPP đã nhập giao dịch chuyển quyền sở hữu trên hệ thống của VSDC, VSDC thực hiện chuyển quyền sở hữu CCQ trên hệ thống và gửi văn bản thông báo cho ĐLPP để ĐLPP thông báo cho NĐT. Trường hợp từ chối, VSDC trả lại hồ sơ cho ĐLPP và nêu rõ lý do bằng văn bản.

4. Trường hợp chuyển quyền sở hữu CCQ do thừa kế CCQ theo quy định của Bộ Luật Dân sự

a) ĐLPP nhập giao dịch chuyển quyền sở hữu trên hệ thống của VSDC và gửi VSDC hồ sơ gồm các tài liệu sau:

- Văn bản đề nghị chuyển quyền sở hữu CCQ theo Mẫu 20 kèm theo Hướng dẫn này kèm theo bản sao hợp lệ giấy tờ thể hiện thông tin số ĐKSH của bên nhận thừa kế và bản sao hợp lệ Giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử của bên để lại tài sản thừa kế;

- Bản sao các tài liệu chứng minh đã nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định về pháp luật thuế thu nhập cá nhân (Tờ khai hoặc thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân có xác nhận của cơ quan thuế; văn bản xác nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước hoặc tài liệu chứng minh khác theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân) (trường hợp bên nhận thừa kế là cá nhân).

- Trường hợp thừa kế theo di chúc:

+ Bản sao hợp lệ di chúc hợp pháp theo quy định của pháp luật, Văn bản khai nhận hoặc từ chối nhận di sản của những người được hưởng thừa kế không phụ thuộc vào nội dung của di chúc;

+ Bản sao hợp lệ văn bản phân chia tài sản thừa kế trong trường hợp di chúc không ghi rõ số lượng CCQ.

- Trường hợp thừa kế theo pháp luật:

+ Bản tường trình của người nhận thừa kế về các mối quan hệ nhân thân của người để lại thừa kế, trong đó liệt kê đầy đủ thông tin về hàng thừa kế của người để lại thừa kế (vợ, chồng, cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi...) và cam kết về tính chính xác của các thông tin kê khai trong bản tường trình, đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu có phát sinh tranh chấp;

+ Bản sao hợp lệ văn bản thỏa thuận về việc phân chia di sản thừa kế (trường hợp có nhiều người trong diện được nhận thừa kế)/văn bản khai nhận di sản thừa kế (trường hợp chỉ có một người trong diện được nhận thừa kế) có xác nhận của cơ quan công chứng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

+ Bản sao hợp lệ văn bản từ chối nhận di sản thừa kế (trường hợp người nằm trong diện thừa kế từ chối nhận di sản thừa kế)/văn bản ủy quyền đứng tên sở hữu quản lý di sản thừa kế (trường hợp những người nằm trong diện thừa kế ủy quyền cho người khác) có xác nhận của cơ quan công chứng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ ĐLPP và ĐLPP đã nhập giao dịch chuyển quyền sở hữu trên hệ thống của VSDC, VSDC thực hiện chuyển quyền sở hữu CCQ trên hệ thống và gửi văn bản thông báo cho ĐLPP để ĐLPP thông báo cho NĐT. Trường hợp từ chối, VSDC trả lại hồ sơ cho ĐLPP và nêu rõ lý do bằng văn bản.

5. Trường hợp chuyển quyền sở hữu CCQ do chia tách, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp

a) ĐLPP nhập giao dịch chuyển quyền sở hữu trên hệ thống của VSDC và gửi VSDC hồ sơ gồm các tài liệu sau:

- Văn bản đề nghị chuyển quyền sở hữu của các bên chuyển quyền sở hữu theo Mẫu 20 kèm theo Hướng dẫn này kèm theo bản sao giấy tờ thể hiện thông tin số ĐKSH của các bên;

- Bản sao hợp lệ Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu về việc chia, tách doanh nghiệp trong đó có nội

dung về việc chuyển tài sản là CCQ do chia, tách doanh nghiệp (trường hợp chia, tách doanh nghiệp);

- Bản sao hợp lệ Hợp đồng hợp nhất, sáp nhập trong đó có nội dung về việc chuyển tài sản là CCQ do hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp (trường hợp hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp).

b) Trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ ĐLPP và ĐLPP đã nhập giao dịch chuyển quyền sở hữu trên hệ thống của VSDC, VSDC thực hiện chuyển quyền sở hữu CCQ trên hệ thống và gửi văn bản thông báo cho ĐLPP để ĐLPP thông báo cho NĐT. Trường hợp từ chối, VSDC trả lại hồ sơ cho ĐLPP và nêu rõ lý do bằng văn bản.

6. Trường hợp chuyển quyền sở hữu theo thông báo của CTQLQ

a) Đối với các trường hợp này, VSDC thực hiện ghi nhận chuyển quyền sở hữu trên hệ thống theo thông báo của CTQLQ. CTQLQ có trách nhiệm:

- Quy định hồ sơ, thủ tục chuyển quyền sở hữu CCQ của NĐT với CTQLQ, đảm bảo phù hợp quy định pháp luật;

- Nhận, kiểm tra tính hợp lệ, tính phù hợp quy định pháp luật của hồ sơ chuyển quyền sở hữu trước khi đề nghị VSDC chuyển quyền sở hữu; lưu trữ hồ sơ chuyển quyền sở hữu;

- Kiểm tra, đảm bảo bên nhận chuyển quyền sở hữu là cá nhân đã thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân (đối với trường hợp tặng cho, thừa kế và trường hợp khác có phát sinh nghĩa vụ thuế); lưu trữ bản sao các tài liệu chứng minh bên nhận chuyển quyền sở hữu đã thực hiện nghĩa vụ về thuế thu nhập cá nhân (Tờ khai hoặc Thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân có xác nhận của cơ quan thuế; văn bản xác nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước hoặc các tài liệu chứng minh khác theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân).

b) Quy trình xử lý chuyển quyền sở hữu

- CTQLQ gửi VSDC văn bản thông báo chuyển quyền sở hữu CCQ theo Mẫu 20a kèm theo Hướng dẫn này;

- Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của CTQLQ, VSDC thực hiện ghi nhận chuyển quyền sở hữu CCQ trên hệ thống và thông báo cho CTQLQ, ĐLPP có liên quan.

Điều 21. Cung cấp danh sách người sở hữu chứng chỉ quỹ

1. VSDC thực hiện cung cấp danh sách người sở hữu CCQ theo yêu cầu của CTQLQ trong các trường hợp sau:

- a) Lập danh sách đề tham dự Đại hội NĐT, lấy ý kiến bằng văn bản;
- b) Lập danh sách đề nhận lợi tức bằng tiền;
- c) Lập danh sách đề nhận lợi tức bằng CCQ.

2. Chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày chốt danh sách người sở hữu CCQ, CTQLQ gửi cho VSDC văn bản đề nghị cung cấp danh sách theo Mẫu 21 kèm theo Hướng dẫn này.

3. Đối với trường hợp lập danh sách đề tham dự Đại hội NĐT, lấy ý kiến bằng văn bản, trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày chốt danh sách người sở hữu CCQ, VSDC gửi CTQLQ danh sách người sở hữu CCQ theo Mẫu 22 kèm theo Hướng dẫn này thông qua hệ thống của VSDC;

4. Đối với trường hợp lập danh sách đề nhận lợi tức bằng tiền, trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày chốt danh sách người sở hữu CCQ, VSDC gửi CTQLQ, NHGS danh sách người sở hữu CCQ theo Mẫu 23 kèm theo Hướng dẫn này thông qua hệ thống của VSDC của VSDC.

5. Đối với trường hợp lập danh sách đề nhận lợi tức bằng CCQ

a) Trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày chốt danh sách người sở hữu CCQ, VSDC gửi CTQLQ danh sách người sở hữu CCQ theo Mẫu 24 kèm theo Hướng dẫn này thông qua hệ thống của VSDC của VSDC.

b) Chậm nhất vào 16h00 ngày thực hiện thanh toán theo thông báo của CTQLQ, VSDC thực hiện phân bổ CCQ về tài khoản giao dịch của các NĐT được hưởng trong đợt thanh toán lợi tức và gửi Thông báo cho CTQLQ, NHGS để biết và ĐLPP để thông báo cho NĐT.

Điều 22. Phong tỏa, giải tỏa chứng chỉ quỹ mở

1. Trường hợp phong tỏa, giải tỏa CCQ theo yêu cầu của NĐT:

a) NĐT nộp hồ sơ đề nghị phong tỏa, giải tỏa CCQ đến ĐLPP theo quy định của ĐLPP. ĐLPP có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ trước khi thực hiện thủ tục phong tỏa, giải tỏa CCQ theo quy định tại điểm b khoản này;

b) Trường hợp phong tỏa CCQ, ĐLPP gửi Giấy đề nghị phong tỏa CCQ theo mẫu 25 Hướng dẫn này và nhập giao dịch phong tỏa trên hệ thống của VSDC. Trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và ĐLPP đã nhập giao dịch phong tỏa CCQ trên hệ thống của VSDC, VSDC thực hiện xác nhận giao dịch phong tỏa CCQ đồng thời gửi văn bản xác nhận đã phong tỏa CCQ theo Mẫu 26 Hướng dẫn này cho ĐLPP và thông báo về việc phong tỏa cho

CTQLQ thông qua hệ thống của VSDC. Trường hợp từ chối, VSDC thông báo cho ĐLPP biết và nêu rõ lý do.

c) Trường hợp giải tỏa CCQ, ĐLPP nhập giao dịch giải tỏa CCQ trên hệ thống của VSDC. Trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày ĐLPP nhập giao dịch giải tỏa CCQ, VSDC thực hiện xác nhận giao dịch giải tỏa trên hệ thống và thông báo cho ĐLPP, CTQLQ qua hệ thống của VSDC.

2. Trường hợp phong tỏa, giải tỏa CCQ theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, VSDC thực hiện phong tỏa, giải tỏa theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thông báo cho ĐLPP, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. VSDC thực hiện phong tỏa, giải tỏa theo đề nghị của ĐLPP hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền. VSDC không chịu trách nhiệm đối với các tranh chấp, khiếu kiện giữa các bên.

Điều 23. Trường hợp CTQLQ thay đổi ĐLCN khác sang VSDC

1. CTQLQ gửi văn bản đề nghị tới VSDC về việc ký kết Hợp đồng ĐLCN và kết nối với hệ thống của VSDC.

2. Sau khi Hợp đồng ĐLCN được ký kết và không muộn hơn 30 làm việc trước ngày giao dịch đầu tiên của Quỹ trên hệ thống của VSDC, CTQLQ gửi cho VSDC các tài liệu sau:

a) Bản cung cấp thông tin và giao dịch định kỳ của Quỹ theo Mẫu 04 kèm theo Hướng dẫn này;

b) Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng do UBCKNN cấp;

3. Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày VSDC nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ CTQLQ, VSDC thực hiện tạo dữ liệu CTQLQ, Quỹ, ĐLPP, NHGS và cài đặt tham số giao dịch, các sản phẩm của quỹ trên hệ thống của VSDC. Trường hợp từ chối, VSDC thông báo cho CTQLQ và nêu rõ lý do.

4. Sau khi VSDC tạo dữ liệu và cài đặt tham số trên hệ thống, ĐLPP thực hiện mở tài khoản giao dịch CCQ cho tất cả các NĐT đang sở hữu CCQ tại hệ thống của VSDC và thực hiện đăng ký tham gia chương trình đầu tư định kỳ (SIP) của Quỹ cho NĐT (nếu có).

5. Sau khi hoàn tất giao dịch mở tài khoản cho NĐT, ĐLPP gửi thông tin về NĐT và số tài khoản được cấp cho CTQLQ.

6. CTQLQ tổng hợp và cung cấp cho VSDC danh sách NĐT sở hữu CCQ kèm theo tài khoản giao dịch CCQ của NĐT (bản chính đến VSDC và file dữ liệu qua email quymo@vsd.vn) bao gồm các thông tin:

- Tên đầy đủ NĐT;
- Số đăng ký sở hữu;
- Ngày cấp số đăng ký sở hữu;
- Số hiệu ĐLPP;
- Số tài khoản giao dịch CCQ mở đã mở tại hệ thống của VSDC;
- Số lượng CCQ sở hữu;
- Ngày nắm giữ CCQ;
- Mã quỹ;
- Mã sản phẩm.

7. Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách NĐT sở hữu CCQ, VSDC thực hiện ghi nhận số dư CCQ vào tài khoản giao dịch CCQ của NĐT tại hệ thống của VSDC và thông báo cho CTQLQ để kiểm tra và xác nhận lại với VSDC.

8. Chậm nhất vào 11h00 ngày làm việc liền trước ngày giao dịch đầu tiên của quỹ, CTQLQ phải xác nhận lại danh sách NĐT sở hữu CCQ với VSDC. Trường hợp CTQLQ không xác nhận theo đúng thời hạn, VSDC sẽ từ chối mở phiên giao dịch cho quỹ.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu trong Hướng dẫn này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo quy định của văn bản mới.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các bên liên quan liên hệ với VSDC để phối hợp, giải quyết.

3. Việc sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn này do Tổng Giám đốc VSDC quyết định sau khi có ý kiến chấp thuận của Hội đồng thành viên.

Mẫu 01

<TÊN CTQLQ>

Số: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng số ... ngày.....của UBCKNN và Hợp đồng cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng giữa Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Công ty ..., Chúng tôi thông báo và đề nghị VSDC cài đặt các thông tin về Công ty quản lý quỹ (CTQLQ), Quỹ, Đại lý phân phối (ĐLPP), Ngân hàng giám sát (NHGS) cho quỹ ... và thông tin đợt chào bán lần đầu chứng chỉ quỹ ... như sau:

I. Thông tin về CTQLQ, Quỹ, NHGS, ĐLPP

1. Công ty Quản lý quỹ

- Tên tiếng Việt:
- Tên tiếng Anh:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Số điện thoại:
- Số giấy phép thành lập và hoạt động do UBCKNN cấp:
- Người đại diện theo pháp luật
 - + Họ tên:
 - + Số định danh cá nhân:
 - + Chức vụ:
 - + Số điện thoại liên hệ:
 - + Địa chỉ email:
- Người được ủy quyền (nếu có)
 - + Họ tên:
 - + Số định danh cá nhân:
 - + Chức vụ:
 - + Số điện thoại liên hệ:
 - + Địa chỉ email:

2. Quỹ

Tên tiếng Việt:
Tên tiếng Anh:
Tên viết tắt:
Mã quỹ:

3. Ngân hàng giám sát

- Tên tiếng Việt:
- Tên tiếng Anh:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Số điện thoại:
- Số giấy phép thành lập:
- Người đại diện theo pháp luật
 - + Họ tên:
 - + Số định danh cá nhân:
 - + Chức vụ:
 - + Số điện thoại liên hệ:
 - + Địa chỉ email:
- Người được ủy quyền (nếu có)
 - + Họ tên:
 - + Số định danh cá nhân:
 - + Chức vụ:
 - + Số điện thoại liên hệ:
 - + Địa chỉ email:

4. Đại lý phân phối

- Tên tiếng Việt:
- Tên tiếng Anh:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Số điện thoại:
- Số giấy phép thành lập:
- Người đại diện theo pháp luật
 - + Họ tên:
 - + Số định danh cá nhân:
 - + Chức vụ:
 - + Số điện thoại liên hệ:
 - + Địa chỉ email:
- Người được ủy quyền (nếu có)
 - + Họ tên:
 - + Số định danh cá nhân:
 - + Chức vụ:
 - + Số điện thoại liên hệ:
 - + Địa chỉ email:

II. Thông tin về đợt chào bán lần đầu ra công chúng:

- Số Giấy chứng nhận đăng ký chào bán CCQ ra công chúng:.....	Ngày cấp:
- Giá trị huy động dự kiến:	
- Số tiền đặt mua tối thiểu:	
- Phương án xử lý lệnh: ☐ Khớp theo tiền	

☐ Khớp theo lệnh

- Số tài khoản phong tỏa:
(tài khoản nhận tiền mua CCQ của đợt chào bán)
- Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa:
- Mệnh giá CCQ:
- Giá phát hành CCQ:
- Phí phát hành CCQ:
- Phương pháp tính phí: ☐ Phí trong giá
☐ Phí ngoài giá
- Ngày đầu tiên đặt mua CCQ: (ngày bắt đầu đợt chào bán)
- Ngày hết hạn đặt mua CCQ: (ngày kết thúc đợt chào bán)

Chúng tôi cam kết:

- Các ĐLPP, NHGS cung cấp dịch vụ cho quỹ mở nêu trên là các tổ chức đủ điều kiện cung cấp dịch vụ đại lý phân phối, ngân hàng giám sát theo quy định của pháp luật chứng khoán;
- Các thông tin nêu trong văn bản này là hoàn toàn chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin nêu trên.

Hồ sơ đính kèm:

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng.

ĐẠI DIỆN CTQLQ¹

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, CTQLQ gửi kèm văn bản ủy quyền.

Mẫu 01a

<TÊN ĐLPP>

Số: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: - Công ty quản lý quỹ

- Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

<Tên đại lý phân phối> là đại lý phân phối chứng chỉ quỹ mở cho quỹ..... (mã quỹ:.....) của <Tên công ty quản lý quỹ>, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số:..... do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày:.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:.....

<Tên đại lý phân phối> cam kết tuân thủ các quy định tại Hướng dẫn hoạt động dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho quỹ mở của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam trong quá trình thực hiện dịch vụ đại lý phân phối. <Tên đại lý phân phối> hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm các quy định tại Hướng dẫn này./.

ĐẠI DIỆN ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI¹

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, ĐLPP gửi kèm văn bản ủy quyền.

Mẫu 01b

<TÊN NHGS>

Số: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: - Công ty quản lý quỹ

- Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

<Tên ngân hàng giám sát> thực hiện chức năng ngân hàng giám sát, giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của quỹ (mã quỹ:.....) do <Tên công ty quản lý quỹ> thực hiện, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số..... do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:

<Tên ngân hàng giám sát> cam kết tuân thủ các quy định tại Hướng dẫn hoạt động dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho quỹ mở của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam trong quá trình thực hiện dịch vụ ngân hàng giám sát. <Tên ngân hàng giám sát> hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm các quy định tại Hướng dẫn này./.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG GIÁM SÁT¹

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, NHGS gửi kèm văn bản ủy quyền.

Mẫu 02

<TÊN CTQLQ>

Số: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

<CTQLQ> thông báo và đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cập nhật trên hệ thống quỹ mở của VSDC việc điều chỉnh thông tin ... liên quan đến quỹ (*ghi rõ tên quỹ, mã quỹ*) như sau:

STT	Loại thông tin	Thông tin đã đăng ký	Thông tin đề nghị thay đổi

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trên là chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin.

ĐẠI DIỆN CTQLQ¹

(*ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu*)

¹ Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, CTQLQ gửi kèm văn bản ủy quyền.

<TÊN CTQLQ>

Số: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

< Tên CTQLQ> thông báo và đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cài đặt trên hệ thống quỹ mở của VSDC thông tin đại lý phân phối mới cho Quỹ ... (ghi rõ tên quỹ, mã quỹ) như sau:

1. Đại lý phân phối 1

- Tên tiếng Việt:
- Tên tiếng Anh:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Số điện thoại:
- Số giấy phép thành lập:
- Tài khoản nhận tiền mua CCQ:
- + Số tài khoản 1 (ghi rõ mã sản phẩm áp dụng):
- + Số tài khoản 2 (nếu có):
- Người đại diện theo pháp luật
- + Họ tên:
- + Số định danh cá nhân:
- + Chức vụ:
- + Số điện thoại liên hệ:
- + Địa chỉ email:
- Người được ủy quyền (nếu có)
- + Họ tên:
- + Số định danh cá nhân:
- + Chức vụ:
- + Số điện thoại liên hệ:
- + Địa chỉ email:
- Phí hoa hồng
 - + Sản phẩm áp dụng (Ghi rõ mã sản phẩm):
 - + Tỷ lệ áp dụng cho lệnh mua:
 - + Tỷ lệ áp dụng cho lệnh bán:
 - + Tỷ lệ áp dụng cho lệnh bán chuyển đổi:
 - + Tỷ lệ áp dụng cho lệnh mua chuyển đổi:

2. Đại lý phân phối 2 (nếu có)

.....
Chúng tôi cam kết các thông tin này là chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin.

ĐẠI DIỆN CTQLQ¹
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, CTQLQ gửi kèm văn bản ủy quyền.

<TÊN CTQLQ>

Số: ...

Mẫu 04
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

<Tên CTQLQ> thông báo và đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cài đặt trên hệ thống quỹ mở của VSDC các thông tin về tham số giao dịch của quỹ... (ghi rõ tên quỹ, mã quỹ) như sau:

I. THÔNG TIN THAM SỐ GIAO DỊCH

- CCQ nắm giữ tối thiểu:.....	- Số CCQ lưu hành tối đa:.....
- Phương án xử lý lệnh: ☐ Khớp theo tiền ☐ Khớp theo lệnh	- Số CCQ lưu hành tối thiểu:.....
- Giá trị quỹ tối thiểu:	- Tỷ lệ nước ngoài nắm giữ tối đa:
- Tỷ lệ bán tối đa:	- Phương thức bán: ☐ FIFO hoặc khác
- Xử lý tiền thừa:	
Lệnh mua - Giá trị đặt mua tối thiểu: - Giá trị đặt mua tối đa:	
Lệnh bán - Số CCQ đặt bán tối thiểu: - Số CCQ đặt bán tối đa:	
Lệnh chuyển đổi - Số CCQ đặt lệnh hoán đổi tối thiểu: - Số CCQ đặt lệnh hoán đổi tối đa:	
Thời gian giao dịch - Thời hạn nhập lệnh: - Thời gian phân bổ: - Ngày thanh toán tiền bán:	Chu kỳ giao dịch: - Phiên giao dịch đầu tiên: - Tần suất: ☐ Hàng ngày ☐ Hàng tuần, cụ thể: ☐ Hàng tháng, cụ thể: - Lịch điều chỉnh nếu phiên giao dịch rơi vào ngày nghỉ: ☐ Ngày làm việc tiếp theo ☐ Ngày làm việc liền trước ☐ Bỏ qua

II. THÔNG TIN SẢN PHẨM QUỸ

1. Sản phẩm thường		
Sản phẩm 1 - Tên sản phẩm: - Đối tượng áp dụng: - Mức phí + Mua: + Bán: + Mua chuyển đổi: + Bán chuyển đổi:	Sản phẩm 2 (nếu có) - Tên sản phẩm: - Đối tượng áp dụng: - Mức phí + Mua: + Bán: + Mua chuyển đổi: + Bán chuyển đổi:	
2. Sản phẩm SIP (Sản phẩm mua định kỳ) (nếu có)		
Sản phẩm SIP 1 - Tên sản phẩm: - Phương thức đóng tiền: ☐ Linh hoạt ☐ Cố định - Có được tạm dừng gói SIP không: ☐ Có ☐ Không - Chu kỳ giao dịch: ☐ Hàng tháng ☐ Hàng quý - Ngày giao dịch: ☐ Ngày giao dịch linh hoạt ☐ Ngày giao dịch cố định, cụ thể: ... - Số tiền tham gia tối thiểu hàng kỳ: - Số tiền tham gia tối đa hàng kỳ : - Số kỳ tham gia tối thiểu : - Số kỳ tham gia tối đa : - Điều kiện vi phạm Số kỳ liên tục không tuân thủ: Số kỳ miss không liên tục cho phép: áp dụng trong ... tháng - Đối tượng áp dụng: (phân loại theo tài khoản) - Thông tin mức phí: + Phí cho lệnh mua định kỳ: + Phí cho lệnh bán: + Phí cho bán chuyển đổi: + Phí phạt: - Bắt buộc bán hết: ☐ Có ☐ Không - Bán trước số kỳ tham gia tối thiểu: ☐ Có ☐ Không - Dừng SIP nếu bán trước số kỳ tham gia tối thiểu: ☐ Có ☐ Không		
Sản phẩm SIP 2: (nếu có)		

3. Phí hoa hồng giao dịch

- + Sản phẩm áp dụng (Ghi rõ mã sản phẩm):
- + Tỷ lệ áp dụng cho lệnh Mua:
- + Tỷ lệ áp dụng cho lệnh Bán:
- + Tỷ lệ áp dụng cho lệnh bán chuyển đổi:
- + Tỷ lệ áp dụng cho lệnh mua chuyển đổi:

4. Phí hoa hồng duy trì tài khoản:

III. THÔNG TIN TÀI KHOẢN NHẬN TIỀN MUA CỦA ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI

1. Đại lý phân phối 1:

- Tên DLPP:
- Tài khoản nhận tiền mua CCQ:
- + Số tài khoản 1 (ghi rõ mã sản phẩm áp dụng):
- + Số tài khoản 2 (nếu có):

2. Đại lý phân phối 2:

- Tên DLPP:
- Tài khoản nhận tiền mua CCQ:
- + Số tài khoản 1 (ghi rõ mã sản phẩm áp dụng):
- + Số tài khoản 2 (nếu có):

Chúng tôi cam kết các thông tin này là chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin.

ĐẠI DIỆN CTQLQ¹
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, CTQLQ gửi kèm văn bản ủy quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TÊN VÀ SỐ ĐĂNG KÝ SỞ HỮU CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Chúng tôi thông báo và đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) điều chỉnh thông tin tên và số đăng ký sở hữu của tài khoản số như sau:

STT	Loại thông tin	Thông tin đã đăng ký	Thông tin đề nghị thay đổi
1	Tên		
2	Số đăng ký sở hữu		

Chúng tôi cam kết thông tin trên là chính xác và chịu hoàn toàn chịu trách nhiệm về đề nghị điều chỉnh thông tin này.

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐẠI DIỆN ĐLPP¹

¹ Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, ĐLPP gửi kèm văn bản ủy quyền.

Tên ĐLPP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TÊN VÀ SỐ ĐĂNG KÝ SỞ HỮU CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Do sai sót khi <tên ĐLPP> nhập thông tin mở tài khoản cho nhà đầu tư trên hệ thống quỹ mở của VSDC dẫn đến có sự sai lệch thông tin về tên và số đăng ký sở hữu của nhà đầu tư trên hệ thống của VSDC với thông tin ghi trên hồ sơ mở tài khoản của nhà đầu tư mà Chúng tôi đang quản lý, cụ thể như sau:

STT	Thông tin trên hồ sơ mở tài khoản của nhà đầu tư	Thông tin trên hệ thống của VSDC
1	Tên: Số đăng ký sở hữu: Số tài khoản giao dịch CCQ:	Tên: Số đăng ký sở hữu: Số tài khoản giao dịch CCQ:
2	...	...

Chúng tôi xác nhận thông tin của nhà đầu tư ghi trên hồ sơ mở tài khoản mà chúng tôi quản lý là thông tin chính xác và đề nghị VSDC thực hiện điều chỉnh thông tin nhà đầu tư trên hệ thống của VSDC đúng với thông tin trên hồ sơ mở tài khoản của nhà đầu tư nêu trên. Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về đề nghị điều chỉnh thông tin này.

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐẠI DIỆN ĐLPP¹

¹ Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, ĐLPP gửi kèm văn bản ủy quyền.

THÔNG BÁO TIỀN ĐẶT MUA TRÊN TÀI KHOẢN PHONG TỎA CHI TIẾT THEO ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI

Kính gửi:.....

Ngân hàng thông báo đến Quý Đơn vị Danh sách tổng hợp nhà đầu tư chuyển tiền đặt mua chứng chỉ quỹ như sau:

Tên quỹ:

Mã quỹ:

STT	Ngày Phát Sinh	Tài Khoản nhận tiền của ĐLPP	Số Tiền	Nội Dung Chuyển Tiền
				Số tài khoản giao dịch CCQ mở + mã sản phẩm
				Số tài khoản giao dịch CCQ mở + mã sản phẩm
				Số tài khoản giao dịch CCQ mở + mã sản phẩm

Kính gửi:.....

Tên quỹ:

Mã quỹ:

[illegible]

<TÊN ĐLPP>

Số: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

GIẤY ĐỀ NGHỊ SỬA LỆNH GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Do có sai sót khi <tên ĐLPP> nhập thông tin lệnh của nhà đầu tư vào hệ thống của VSDC, Chúng tôi đề nghị VSDC sửa lệnh giao dịch như sau:

STT	SỐ HIỆU LỆNH	HỌ TÊN	SỐ TÀI KHOẢN	MÃ QUỸ	LOẠI LỆNH	THÔNG TIN LỆNH BAN ĐẦU ¹	THÔNG TIN LỆNH ĐIỀU CHỈNH
					Mua IPO		
					Mua		
					Bán		
					Chuyển đổi		

Chúng tôi cam kết thông tin nêu trên là chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm về đề nghị sửa lệnh này.

ĐẠI DIỆN ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI ²

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Số tiền đối với lệnh mua, số CCQ đối với lệnh bán/chuyển đổi.

² Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, ĐLPP gửi kèm văn bản ủy quyền.

Mẫu 11

<TÊN ĐLPP>

Số: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

GIẤY ĐỀ NGHỊ HỦY LỆNH GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Do có sai sót khi <tên ĐLPP> nhập thông tin lệnh của nhà đầu tư vào hệ thống của VSDC, Chúng tôi đề nghị VSDC hủy lệnh giao dịch như sau:

STT	SỐ HIỆU LỆNH	HỌ TÊN	SỐ TÀI KHOẢN	MÃ QUỸ	LOẠI LỆNH
					Mua IPO
					Mua
					Bán
					Chuyển đổi

Chúng tôi cam kết thông tin nêu trên là chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm về đề nghị hủy lệnh này.

ĐẠI DIỆN ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI¹

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, ĐLPP gửi kèm văn bản ủy quyền

BÁO CÁO DỰ KIẾN DANH SÁCH TỔNG HỢP NHÀ ĐẦU TƯ ĐẶT LỆNH IPO HỢP LỆ
Mã CCQ:.....

STT	Họ Và Tên Hoặc Tên Tổ Chức	Số ĐKSH	Địa Chỉ	Số TK	Hình Thức Giao Dịch	Số Lượng	Tỷ Lệ Sở Hữu	Ngày Mua

DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ ĐẶT MUA IPO HỢP LỆ ĐƯỢC PHÂN BỐ CHỨNG CHỈ QUỸ CHI TIẾT THEO ĐLPP

Kính gửi:.....

Căn cứ xác nhận lệnh đặt mua của các Đại lý phân phối, VSDC gửi đến Quý Công ty Danh sách tổng hợp nhà đầu tư đặt mua IPO chứng chỉ quỹ như sau:

Tên quỹ:

Mã quỹ:

Giá phát hành:

[illegible]

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ ĐANG LƯU HÀNH

Phiên giao dịch ngày:.....

Kính gửi:

Căn cứ Danh sách người sở hữu chứng chỉ quỹ mở đang được theo dõi tại VSDC, VSDC gửi đến Quý đơn vị thông tin về số lượng chứng chỉ quỹ mở đang lưu hành như sau:

- Tên quỹ:
- Mã quỹ:
- Số Giấy chứng nhận thành lập quỹ:
- Số chứng chỉ quỹ phát hành tối đa:
- Số lượng chứng chỉ quỹ lưu hành đầu kỳ:
- Số lượng chứng chỉ quỹ phát hành thêm:

Ngày cấp:

Trong đó:

- + Trong nước:
- + Nước ngoài:
- Số lượng chứng chỉ quỹ mua lại:

Trong đó:

- + Trong nước:
- + Nước ngoài:
- Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành:

Trong đó

- + Cá nhân trong nước:
- + Tổ chức trong nước:
- + Cá nhân nước ngoài:
- + Tổ chức nước ngoài:
- Số nhà đầu tư sở:

Trong đó:

- + Cá nhân trong nước:
- + Tổ chức trong nước:
- + Cá nhân nước ngoài:
- + Tổ chức nước ngoài:
- Tỷ lệ sở hữu CCQ của ... nhà đầu tư lớn nhất:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

<ĐLPP> đề nghị VSDC chuyển khoản chứng chỉ quỹ cho NĐT như sau:

STT	Tên nhà đầu tư	Số đăng ký sở hữu	Mã chứng chỉ quỹ	Số lượng chứng chỉ quỹ	Tài khoản chuyển	Tài khoản nhận

<ĐLPP> cam kết thông tin đề nghị chuyển khoản nêu trên là hoàn toàn chính xác, trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các phát sinh liên quan đến việc chuyển khoản chứng chỉ quỹ này (nếu có).

..., ngày tháng năm....

Đại diện Đại lý phân phối¹

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Trường hợp người ký không phải người đại diện pháp luật, ĐLPP gửi kèm văn bản ủy quyền.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Kính gửi: - Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam
- Đại lý phân phối ...

Chúng tôi đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) thực hiện chuyển quyền sở hữu CCQ theo các nội dung sau:

Bên chuyển quyền sở hữu:

- Họ và tên:.....
- Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở:.....
- Tên ĐLPP nơi đăng ký mở tài khoản:.....

Bên nhận chuyển quyền sở hữu:

- Họ và tên:.....
- Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở:.....
- Tên ĐLPP nơi đăng ký mở tài khoản:.....

Số lượng chứng chỉ quỹ chuyển quyền sở hữu:

Stt	Mã chứng chỉ quỹ	Số lượng

Lý do đề nghị chuyển quyền sở hữu:

Chúng tôi cam kết việc đề nghị chuyển quyền sở hữu và các hồ sơ, tài liệu gửi theo Giấy đề nghị này là hợp pháp, trung thực, chính xác. Chúng tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với các phát sinh liên quan đến đề nghị chuyển quyền sở hữu này.

..., ngày tháng năm....

Bên nhận chuyển quyền sở hữu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên chuyển quyền sở hữu ¹
(ký và ghi rõ họ tên)

¹ Trường hợp chuyển quyền sở hữu do thừa kế thì bỏ mục Bên chuyển quyền sở hữu ký.

Xác nhận của ĐLPP nơi chuyển

Chúng tôi xác nhận NĐT chuyển quyền sở hữu nêu trên là khách hàng của chúng tôi và các thông tin về khách hàng và thông tin về chuyển quyền sở hữu là chính xác.

(Chữ ký, họ tên, con dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

<CTQLQ> thông báo về việc chuyển quyền sở hữu chứng chỉ quỹ như sau:

Bên chuyển quyền sở hữu:

- Tên nhà đầu tư:.....
- Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở:.....
- Tên ĐLPP nơi nhà đầu tư đăng ký mở tài khoản:.....

Bên nhận chuyển quyền sở hữu:

- Tên nhà đầu tư:.....
- Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở:.....
- Tên ĐLPP nơi nhà đầu tư đăng ký mở tài khoản:.....

Số lượng chứng chỉ quỹ chuyển quyền sở hữu:

Stt	Mã chứng chỉ quỹ	Số lượng

Lý do chuyển quyền sở hữu:

<CTQLQ> đề nghị VSDC ghi nhận chuyển quyền sở hữu trên hệ thống của VSDC theo các thông tin nêu trên.

<CTQLQ> cam kết:

- Việc chuyển quyền sở hữu này của NĐT đã được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật;
- NĐT đã hoàn thành nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật;
- Chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các tranh chấp, khiếu kiện phát sinh (nếu có) liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu này.

..., ngày tháng năm....

Đại diện CTQLQ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN CTQLQ/...
Số:
V/v

Mẫu 21
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

<Tên công ty quản lý quỹ/...> đề nghị VSDC lập và cung cấp danh sách người sở hữu chứng chỉ quỹ tham dự Đại hội NĐT, lấy ý kiến bằng văn bản/nhận lợi tức bằng tiền/nhận lợi tức bằng CCQ theo thông tin sau:

Tên chứng chỉ quỹ:

Mã quỹ:

Ngày chốt danh sách (ngày đăng ký cuối cùng):

Tỷ lệ thực hiện:

Thời gian thực hiện¹:

<Tên công ty quản lý quỹ/...> cam kết sử dụng danh sách người sở hữu chứng chỉ quỹ do VSDC cung cấp đúng mục đích và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.

Nơi nhận:...

ĐẠI DIỆN CTQLQ/...

¹ Trường hợp trả lợi tức, ngày trả lợi tức phải là ngày làm việc.

DANH SÁCH TỔNG HỢP NGƯỜI SỞ HỮU CCQ
(Thực hiện quyền bỏ phiếu)

Kính gửi:.....

VSDC thông báo tới Công ty danh sách tổng hợp phân bổ quyền bỏ phiếu cho người sở hữu chứng chỉ quỹ sau:

Tên công ty quản lý quỹ:

Ngày ĐKCC:

Tên quỹ:

Tỉ lệ thực hiện:

Mã quỹ:

Ngày thanh toán:

Stt	Họ Và Tên	Số ĐKSH	Ngày Cấp	Số TKGD	Quốc Tịch	Số Lượng CCQ Năm Giữ	Số Lượng Quyền Bỏ Phiếu Phân Bỏ	Ghi Chú

DANH SÁCH TỔNG HỢP NGƯỜI SỞ HỮU CCQ
(Thực hiện quyền nhận lợi tức bằng tiền)
Kính gửi:.....

VSDC thông báo tới Công ty danh sách tổng hợp phân bổ quyền nhận lợi tức bằng tiền cho người sở hữu chứng chỉ quỹ sau:

Tên công ty quản lý quỹ:

Ngày ĐKCC:

Tên quỹ:

Tỉ lệ thực hiện:

Mã quỹ:

Ngày thanh toán:

STT	Họ Và Tên	Số ĐKSH	Ngày Cấp	Số TKGD	Số Tk Ngân Hàng Nhận Lợi Tức	Ngân Hàng Nhận Lợi Tức	Chi Nhánh Ngân Hàng	Quốc Tịch	Số Lượng CCQ Năm Giữ	Số Tiền Lợi Tức Trước Thuế	Thuế Thu Nhập Cá Nhân	¹ Số Tiền Lợi Tức Sau Thuế

¹ Số tiền lợi tức sau thuế, thuế thu nhập cá nhân chỉ mang tính chất tham khảo

Mẫu 24

Kính gửi:.....

Ngày thanh toán:

[illegible]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ PHONG TỎA CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ THEO YÊU CẦU
CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

<Tên đại lý phân phối> đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) thực hiện phong tỏa chứng chỉ quỹ mở theo thông tin sau:

Tên nhà đầu tư:

Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ:

Mã quỹ và số lượng chứng chỉ quỹ (CCQ) đề nghị phong tỏa:

Stt	Mã quỹ	Số lượng CCQ

<Tên đại lý phân phối> cam kết:

- Việc phong tỏa này được thực hiện theo yêu cầu của nhà đầu tư.
- Chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với các phát sinh liên quan đến việc phong tỏa này.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Đại lý phân phối

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

Số: /VSDC-DVQ.NV

V/v phong tỏa chứng chỉ quỹ ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng năm

Kính gửi: Công ty ...

Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam thông báo đã thực hiện phong tỏa chứng chỉ quỹ theo đề nghị của Quý công ty như sau:

Tên nhà đầu tư:

Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ:

Mã quỹ và số lượng chứng chỉ quỹ (CCQ) đề nghị phong tỏa:

Stt	Mã quỹ	Số lượng CCQ

Ngày hiệu lực phong tỏa: ...

Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam đề nghị <Tên đại lý phân phối> thanh toán tiền dịch vụ theo thông tin sau:

- Số tiền thanh toán: ... đồng.

(Bằng chữ: ...)

Trong đó: Tiền dịch vụ: ... đồng.

Thuế GTGT: ... đồng.

- Hình thức nộp: Chuyển khoản vào tài khoản số tại Ngân hàng ... của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

- Thời gian thanh toán: Chậm nhất vào ngày ...

VSDC thông báo đề <Tên đại lý phân phối> thực hiện và thông báo cho nhà đầu tư.

Nơi nhận: ...

ĐẠI DIỆN VSDC

